

Số: **28/2022/QĐST-DS**

Bù Đăng, ngày 29 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 126/2022/TLST- DS ngày 22 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngô Quang T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp 2B, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Điều R, sinh năm 1959

Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Ninh Thị Nguyên H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp 9, xã G, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Điều R và bà Nguyễn Thị G đồng ý trả cho anh Ngô Quang T số tiền cọc đã nhận là 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*) và tiền bồi thường là 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*), tổng là 2.600.000.000 đồng (*Hai tỷ sáu trăm triệu đồng*).

Về thời hạn và phương thức thanh trả: Ông Điều R và bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ trả cho anh Ngô Quang T số tiền 2.600.000.000 đồng (*Hai tỷ sáu trăm triệu đồng*) trong thời hạn 02 tháng tính từ ngày 19 tháng 8 năm 2022 cho đến ngày 19 tháng 10 năm 2022.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Điều R và bà Nguyễn Thị G phải chịu, tuy nhiên ông R và bà G là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Anh Nguyễn Quang T không phải chịu. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.000.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000563 ngày 21 tháng 7 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào